



# HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

## (VAT INVOICE)

Ký hiệu (Serial): 1C26TCN

Số (No.): 1031

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử  
(Electronic invoice display)

Ngày (date) 30 tháng (month) 05 năm (year) 2026

Đơn vị bán hàng (Seller): CÔNG TY CỔ PHẦN T - MARTSTORES

Mã số thuế (Tax code): 0103973610

Địa chỉ (Address): Số 6 Biệt Thự 2, Bán Đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại (Tel): 024 73083366

Fax:

Website:

Số tài khoản (Account No.): 020015906686

Ngân hàng (Bank): Sacombank - CN Thanh Trì - Hà Nội

Họ tên người mua hàng (Customer's name):

Tên đơn vị (Company's name): CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM

Mã số thuế (Tax code): 0309391503

Địa chỉ (Address): 12/14/18 Đường 49, Khu phố 69, Phường Hiệp Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Số tài khoản (Account No.):

Ngân hàng (Bank):

Hình thức thanh toán (Payment method): DTCN

Ghi chú (Note): Hàng trả

| STT<br>(No.)                   | Tên hàng hóa, dịch vụ<br>(Description) | Đơn vị tính<br>(Unit)        | Số lượng<br>(Quantity) | Đơn giá<br>(Unit price) | Thành tiền<br>(Amount) |
|--------------------------------|----------------------------------------|------------------------------|------------------------|-------------------------|------------------------|
| a                              | b                                      | c                            | (1)                    | (2)                     | (3) = (1) x (2)        |
| 1                              | Chân giò heo muối túi 300g             | Túi                          | 6                      | 66.822                  | 400.932                |
| 2                              | Chân giò heo muối túi 500g             | Túi                          | 13                     | 108.350                 | 1.408.550              |
| 3                              | Tai heo muối túi 200g                  | Túi                          | 34                     | 50.591                  | 1.720.094              |
| 4                              | Gà muối túi 500g                       | Túi                          | 38                     | 106.116                 | 4.032.408              |
| 5                              | Giò tai lười xào túi 250g              | Túi                          | 30                     | 45.666                  | 1.369.980              |
| 6                              | Mộc nấm hương túi 250g                 | Túi                          | 19                     | 41.860                  | 795.340                |
| 7                              | CHẢ NƯỚNG 300g                         | Túi                          | 22                     | 64.564                  | 1.420.408              |
| 8                              | CHẢ CỐM 300g                           | Túi                          | 32                     | 67.567                  | 2.162.144              |
| 9                              | Chân Giò Heo Muối Ngọc Thơm 100g       | Túi                          | 24                     | 22.340                  | 536.160                |
| 10                             | Gà Muối Hun Khói Ngọc Thơm 300g        | Túi                          | 23                     | 63.700                  | 1.465.100              |
| 11                             | Gà Hấp Xì Dầu Ngọc Thơm 500g           | Túi                          | 14                     | 101.561                 | 1.421.854              |
| 12                             | Chân Gà Xả Tắc 250g                    | Hộp                          | 57                     | 30.712                  | 1.750.584              |
| 13                             | Tai Heo Sốt Thái 250g                  | Túi                          | 71                     | 29.575                  | 2.099.825              |
| 14                             | Chân gà sả tắc 150g                    | Túi                          | 1                      | 20.475                  | 20.475                 |
| 15                             | Tai heo sốt thái 150g                  | Túi                          | 2                      | 19.717                  | 39.434                 |
| 16                             | Chân Giò Heo Vị Tayaki 450g            | Túi                          | 17                     | 87.428                  | 1.486.276              |
| 17                             | Gà Muối Hun Cỏ Xạ Hương 500g           | Túi                          | 32                     | 84.893                  | 2.716.576              |
| 18                             | Lạp Xường Tây Bắc 500g                 | Túi                          | 73                     | 87.764                  | 6.406.772              |
| Cộng tiền hàng (Total amount): |                                        |                              |                        |                         | 31.252.912             |
| Thuế GTGT (VAT rate): 8%       |                                        | Tiền thuế GTGT (VAT amount): |                        |                         | 2.500.233              |

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Trà cứu hóa đơn điện tử tại Website: <https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search>. Mã số bí

mật: D9QH67EBDNIKZKF. Mã của cơ quan thuế: 00E8C4C9C51021451F8E6351861659ECC7



HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG  
(VAT INVOICE)

Ký hiệu (Serial): 1C26TCN

Số (No.): 1031

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử  
(Electronic invoice display)

Ngày (date) 30 tháng (month) 05 năm (year) 2026

Đơn vị bán hàng (Seller): CÔNG TY CỔ PHẦN T - MARTSTORES

Mã số thuế (Tax code): 0103973610

Địa chỉ (Address): Số 6 Biệt Thự 2, Bán Đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại (Tel): 024 73083366

Fax:

Website:

Số tài khoản (Account No.): 020015906686

Ngân hàng (Bank): Sacombank - CN Thanh Trì - Hà Nội

Họ tên người mua hàng (Customer's name):

Tên đơn vị (Company's name): CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM

Mã số thuế (Tax code): 0309391503

Địa chỉ (Address): 12/14/18 Đường 49, Khu phố 69, Phường Hiệp Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Số tài khoản (Account No.):

Ngân hàng (Bank):

Hình thức thanh toán (Payment method): DTCN

Ghi chú (Note): Hàng trả

| STT<br>(No.)                               | Tên hàng hóa, dịch vụ<br>(Description) | Đơn vị tính<br>(Unit) | Số lượng<br>(Quantity) | Đơn giá<br>(Unit price) | Thành tiền<br>(Amount) |
|--------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------|------------------------|-------------------------|------------------------|
| a                                          | b                                      | c                     | (1)                    | (2)                     | (3) = (1) x (2)        |
| TỔNG CỘNG TIỀN THANH TOÁN (Total payment): |                                        |                       |                        |                         | 33.753.145             |

Số tiền viết bằng chữ (Amount in words): Ba mươi ba triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn một trăm bốn mươi lăm đồng

Người mua hàng (Buyer)  
(Ký, ghi rõ họ, tên)(Sign, full name)

Người bán hàng (Seller)  
(Ký, ghi rõ họ, tên)(Sign, full name)

Signature valid  
Ký bởi CÔNG TY CỔ PHẦN T - MARTSTORES  
Ký ngày 30/05/2026